

Số: /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh

Thực hiện Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050, UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Nhằm quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các nội dung của Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

- Tăng cường năng lực quản lý tổng hợp chất thải rắn, thay đổi nhận thức về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý chất thải rắn nói riêng.

##### 2. Yêu cầu

Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương các cấp phải xác định nhiệm vụ cụ thể trong từng giai đoạn, tăng cường tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia thực hiện kế hoạch, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, nâng cao ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý chất thải rắn nói riêng.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung:

Đẩy mạnh công tác thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn; ứng dụng các công nghệ xử lý chất thải rắn tiên tiến, thân thiện với môi trường; phòng ngừa, kiểm soát, hạn chế về cơ bản mức độ phát sinh chất thải rắn từ đó giảm thiểu tác động tiêu cực do chất thải rắn gây ra tới môi trường và sức khỏe con người.

##### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

###### a) Về chất thải nguy hại:

- 100% tổng lượng chất thải rắn nguy hại phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, y tế phải được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- 60% chất thải rắn nguy hại phát sinh tại các hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh phải được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

###### b) Về chất thải rắn sinh hoạt:

- 100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện có hợp tác xã môi trường, tổ đội vệ sinh môi trường thu gom, vận chuyển rác thải.

- 100% rác thải sinh hoạt đô thị và 90% rác thải sinh hoạt nông thôn được phân loại tại nguồn và thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trên cơ sở tối đa hóa khả năng tái chế, tái sử dụng, xử lý kết hợp thu hồi năng lượng.

- 100% trung tâm thương mại, siêu thị (*nếu có*) sử dụng túi ni lông thân thiện với môi trường phục vụ cho mục đích sinh hoạt thay thế túi ni lông khó phân hủy.

c) Về chất thải rắn công nghiệp thông thường:

- 100% tổng lượng chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và làng nghề được thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường.

- 80% tổng lượng tro, xỉ, thạch cao phát sinh từ các nhà máy được tái chế, tái sử dụng và xử lý làm nguyên liệu sản xuất, vật liệu xây dựng, san lấp,... đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

d) Về chất thải rắn đặc thù khác:

- 85% tổng lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh tại các đô thị được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, trong đó 60% được tái sử dụng hoặc tái chế thành các sản phẩm, vật liệu tái chế bằng các công nghệ phù hợp.

- 100% bùn bể tự hoại phát sinh từ khu vực đô thị được thu gom, xử lý đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- 60% chất thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm phải được thu gom, tái sử dụng, tái chế làm phân compost, biogas và xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

- 70% phụ phẩm nông nghiệp phát sinh từ hoạt động sản xuất nông nghiệp phải được thu gom, tái sử dụng, tái chế thành các nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- 90% bao bì đựng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật dùng trong nông nghiệp phải được thu gom, lưu giữ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

### **3. Tầm nhìn tới năm 2050**

Phấn đấu đến năm 2050, tất cả các loại chất thải rắn phát sinh đều được thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý bằng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường và phù hợp điều kiện thực tế ở địa phương, hạn chế khối lượng chất thải rắn phải đến mức thấp nhất.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ**

a) Về chất thải nguy hại

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn phát sinh chất thải nguy hại từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (thống kê nguồn thải, khối lượng phát sinh, hình thức thu gom, vận chuyển, xử lý); tuyên truyền, hướng dẫn người dân phân loại và chuyển các sản phẩm thải bỏ đến điểm thu hồi, hoặc chuyển cho các tổ chức đủ điều kiện hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải theo đúng quy định của pháp luật để chuyển đến các điểm thu hồi theo quy định.

- Xây dựng các điểm trung chuyển chất thải nguy hại, thu hồi sản phẩm thải bỏ tập trung, khu lưu chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn các địa phương nhằm tăng cường việc thu gom, xử lý đối với chất thải nguy hại phát sinh từ các chủ nguồn thải có khối lượng phát sinh nhỏ (dưới 600 kg/năm).

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ áp dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, ít phát sinh chất thải nguy hại; tăng cường việc tái chế, tái sử dụng chất thải.

- Triển khai có hiệu quả việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế theo Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh; chấm dứt việc xử lý chất thải y tế phân tán tại các bệnh viện và đầu tư lò đốt mới chất thải y tế nguy hại tại các Trạm Y tế.

#### b) Về chất thải rắn sinh hoạt

- Triển khai có hiệu quả công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn xã, thị trấn theo quy định.

- Triển khai mô hình phân loại chất thải rắn tại nguồn nhằm giảm thiểu tối đa lượng chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp, hạn chế gây ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 11/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường do sử dụng túi ni lông khó phân hủy trong sinh hoạt đến năm 2020; trước mắt khuyến khích hạn chế tiến tới đến năm 2025 loại bỏ hoàn toàn việc sử dụng túi ni lông khó phân hủy tại các trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn.

- Khuyến khích, kêu gọi xã hội hóa đầu tư trong công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; ưu tiên xây dựng các cơ sở tái chế, xử lý chất thải có công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường.

- Đóng cửa bãi chôn lấp đã hết công suất; đầu tư cải tạo, nâng cấp hoặc đóng cửa đối với các bãi chôn lấp đang có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ngăn chặn kịp thời việc hình thành các bãi chôn lấp tự phát.

#### c) Về chất thải rắn công nghiệp thông thường

- Thống kê nguồn thải, khối lượng phát sinh, hình thức phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường tại các cụm công nghiệp, làng nghề và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

- Xây dựng chính sách ưu tiên đầu tư các dự án có sử dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, tiêu tốn ít nguyên nhiên liệu, phát sinh ít chất thải;

- Khuyến khích việc phân loại, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn công nghiệp thông thường.

#### d) Về chất thải rắn đặc thù khác

- Bố trí điểm tập kết, xử lý chất thải rắn xây dựng; khuyến khích việc tái chế, tái sử dụng chất thải rắn xây dựng.

- Triển khai phổ biến rộng rãi hướng dẫn về thu gom, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải phát sinh, từ hoạt động nông nghiệp và hoạt động chăn nuôi gia súc, gia

cầm, ưu tiên cao cho việc sử dụng mô hình biogas và độn sinh học trong xử lý chất thải chăn nuôi.

- Tổ chức triển khai thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo đúng quy định tại Thông tư số 02/202/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## **2. Giải pháp**

- Tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực quản lý chất thải rắn nói riêng và bảo vệ môi trường nói chung cho cán bộ quản lý các cấp, ngành.

- Xây dựng chính sách ưu đãi, khuyến khích đối với các hoạt động tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn và đối với sản phẩm tái chế từ chất thải.

- Tăng cường đầu tư kinh phí để triển khai có hiệu quả nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

- Thực hiện các chương trình truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về chất thải rắn, xây dựng lối sống thân thiện với môi trường; đưa nội dung tuyên truyền về thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng chất thải rắn sinh hoạt vào các trường học và trong các buổi tổ chức sinh hoạt cộng đồng; tập huấn, tuyên truyền việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải cho các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm kịp thời phát hiện vi phạm trong thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn; giám sát hoạt động vận chuyển, xử lý chất thải, kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm đổ thải trái phép trên địa bàn, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý chất thải rắn nói riêng.

- Hướng dẫn việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn cho các xã, thị trấn.

- Tổ chức triển khai hoạt động kiểm tra xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực quản lý chất thải rắn.

- Theo dõi, tổng hợp, tham mưu báo cáo định kỳ, hàng năm gửi cấp trên về kết quả thực hiện.

### **2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chợ, làng nghề sản xuất, tiêu dùng sản phẩm thân thiện với môi trường, sản phẩm thay thế nhựa, nilon.

- Hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng tro, xỉ,... làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và sử dụng trong các công trình xây dựng.

### **3. Phòng Tài chính và Kế hoạch**

Tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí ngân sách nhà nước hàng năm đảm bảo cho hoạt động quản lý rác thải, chất thải rắn và công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện.

#### **4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải từ hoạt động chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong công tác thu gom, xử lý, tiêu hủy bao gói thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất bảo vệ thực vật nhập lậu, hết hạn sử dụng, chất thải trong chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản theo Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Tài nguyên và Môi trường; hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

#### **5. Phòng Y tế**

Chỉ đạo bệnh viện, Trung tâm Y tế, các Trạm Y tế và phòng khám triển khai thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế và Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh.

#### **6. Trung tâm VHHT-TDĐT**

- Thực hiện công tác thông tin, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức của cán bộ, người dân trong công tác thu gom, phân loại và xử lý chất thải rắn cũng như thực hiện nội dung trong Kế hoạch đề ra.

- Kịp thời đưa tin về hoạt động tổ chức các buổi tuyên truyền, tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch... và hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác tuyên truyền trên hệ thống phát thanh đến từng khu dân cư, thôn và hộ gia đình.

#### **7. UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể**

Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành, địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường nói chung và xử lý rác thải nói riêng, trước mặt tập trung tuyên truyền về thu gom, phân loại rác thải tại nguồn; hạn chế sử dụng túi ni lông; phát động phong trào “Chống rác thải nhựa” đồng thời triển khai các chiến dịch ra quân bảo vệ môi trường vào các ngày lễ lớn.

#### **8. UBND các xã, thị trấn**

- Tuyên truyền, vận động cơ sở, người dân thực hiện thu gom, phân loại và xử lý rác thải cũng như việc hạn chế sử dụng túi nilon, chất thải nhựa trong sinh hoạt hàng ngày.

- Chủ động rà soát, kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm đổ thải trên địa bàn hoặc báo cáo lên cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Chủ trì phối hợp với Trung tâm Môi trường và Đô thị huyện xử lý triệt để các điểm rác vô chủ, không để phát sinh các điểm rác vô chủ mới, đảm bảo vẻ đẹp cảnh quan đường phố, khu vực công cộng đúng theo quy định tại Chỉ thị 02/CT-UBND ngày 29/01/2018 về việc tăng cường công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện nội dung kế hoạch đề ra và hàng năm báo cáo tình hình thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường).

### **9. Trung tâm Môi trường và Công trình Đô thị huyện**

- Hướng dẫn, thỏa thuận về địa điểm xây dựng các điểm tập kết, trung chuyển rác thải, khu xử lý rác thải trên địa bàn huyện.

- Tuân thủ quy trình công nghệ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, vận hành bãi chôn lấp chất thải rắn; tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, các biện pháp phòng ngừa, xử lý rác thải vô chủ đúng theo quy định tại Chỉ thị 02/CT-UBND ngày 29/01/2018 về việc tăng cường công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn, UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TN&MT tỉnh (b/c);
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Tuấn**